TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 170/2025/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 16 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ hôn nhân và gia đình thụ lý số: 284/2025/TLST-HNGĐ, ngày 08 tháng 4 năm 2025 về việc *"Tranh chấp ly hôn"* giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị T L, sinh năm 2001;

Địa chỉ: Ấp H, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Địa chỉ tạm trú: số 6 ấp Đ, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn:* Anh Cao C N, sinh năm 2001;

Địa chỉ: Ấp C, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T L và anh Cao C N.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T L và anh Cao C N thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị T L và anh Cao C N không có con chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị T L và anh Cao C N xác định không có tài sản chung, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị T L và anh Cao C N xác định không có, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân sơ thẩm bằng 150.000 đồng, chị L tự nguyện chịu toàn bộ số tiền 150.000 đồng (trong đó phần án phí chị L phải chịu là 75.000 đồng, phần án phí chị L chịu thay cho anh N là 75.000 đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006130 ngày 08/4/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Trà Vinh, hoàn trả cho chị L số tiền 150.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Trà Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các đương sự;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký